

BÌNH LUẬN TỘI VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ TRONG BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015

ĐINH CÔNG THÀNH*

Tóm tắt: Bộ luật Hình sự năm 2015 có nhiều thay đổi cơ bản, toàn diện so với Bộ luật Hình sự năm 1999, cả về Phần chung và Phần các tội phạm cụ thể. Bài viết này, tác giả đề cập đến một số vấn đề cần được nhận thức và áp dụng đúng đối với tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 – sau đây viết tắt là BLHS năm 2015).

Từ khóa: Bộ luật Hình sự năm 2015; tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Ngày nhận bài: 24/11/2017; Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 11/12/2017; Ngày duyệt đăng: 21/12/2017.

1. Khái niệm pháp lý

Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại Điều 260 BLHS năm 2015, theo đó, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là hành vi nguy hiểm cho xã hội do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện khi tham gia giao thông đường bộ, vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại về sức khỏe hoặc tài sản của cơ quan, tổ chức, công dân.

2. Dấu hiệu pháp lý của tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2.1. Chủ thể của tội phạm

Chủ thể của tội phạm theo Điều 260 phải tuân thủ những quy định chung. Căn cứ quy định tại Điều 8, Điều 12 BLHS năm 2015, chủ thể tội phạm theo Điều 260 là người có năng lực trách nhiệm hình sự, từ đủ 16 tuổi trở lên.

**Thạc sĩ, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.*

Mặt khác, cần lưu ý là Điều 260 BLHS năm 2015 đã thay đổi tên tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, trong khi đó, Điều 202 BLHS năm 1999 là tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Như vậy, với việc sử dụng thuật ngữ “tham gia giao thông đường bộ”, phạm vi nội hàm chủ thể rộng hơn. Người điều khiển phương tiện giao thông cũng là người tham gia giao thông, nhưng người tham gia giao thông có thể không phải là người điều khiển phương tiện giao thông. Nếu như trong BLHS năm 1999, chủ thể của tội phạm này chỉ là người “người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tức là người trực tiếp điều khiển xe cơ giới, xe thô sơ, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ mới là chủ thể của tội danh quy định tại Điều 202 BLHS năm 1999. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 260 BLHS năm 2015, người nào “tham gia giao thông đường bộ” nếu đáp ứng đủ điều kiện về độ tuổi, năng lực hành vi mà có lỗi và để xảy ra hậu quả theo quy định của điều luật thì đều là chủ thể của tội danh này.

Như vậy, chủ thể ở đây bao gồm cả người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; người điều khiển, dẫn dắt súc vật và người đi bộ trên đường bộ. Do đó, từ ngày 01/01/2018, người điều khiển, dẫn dắt súc vật và người đi bộ trên đường bộ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả quy định tại Điều 260 BLHS năm 2015 thì xử lý về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” chứ không phải về tội “Cản trở giao thông đường bộ” như trước đây.

Với việc thay đổi tên gọi như trên, Điều 260 BLHS đã cơ bản giải quyết được những vướng mắc cũng như nhiều quan điểm khác nhau trong quá trình áp dụng pháp luật so với Điều 202 BLHS năm 1999 như: Điều khiển xe chuyên dùng tham gia giao thông phạm tội gì; áp dụng điều luật nào đối với người đi bộ, người dẫn dắt súc vật qua đường vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ... Từ 01/01/2018, những hành vi trên đều thuộc đối tượng điều chỉnh của Điều 260 BLHS năm 2015.

2.2. Khách thể của tội phạm

Phạm vi và nội hàm khách thể tội phạm theo Điều 260 BLHS năm 2015 giữ nguyên giống như Điều 202 BLHS năm 1999, đó là trật tự an toàn giao thông đường bộ. Đối tượng mà tội phạm tác động trực tiếp là tính mạng, sức khỏe con người, tài sản của Nhà nước, tổ chức và công dân.

2.3. Mặt khách quan của tội phạm

2.3.1. Về hành vi khách quan

Hành vi vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các quy định khi tham gia giao thông đường bộ. Ví dụ: Đi không đúng tuyến đường, phần đường; đi quá tốc độ, tránh, vượt trái phép... Các quy định này thể hiện cụ thể trong Luật giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền.

Đối với người điều khiển phương tiện: Là người trực tiếp điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, hành vi khách quan của họ là các hành vi vi phạm

các quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, bao gồm: Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện giao thông thô sơ đường bộ, xe máy chuyên dùng. Cụ thể là vi phạm các quy định trong Luật giao thông đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

Đối với người tham gia giao thông đường bộ khác (người điều khiển, dẫn dắt súc vật; người đi bộ trên đường bộ), hành vi khách quan của họ là vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ như dẫn dắt súc vật qua đường, đi bộ trên đường bộ không đúng quy định, gây tai nạn...

2.3.2. Về hậu quả

Khi xác định hậu quả của tội phạm theo Điều 260 BLHS năm 2015 cần chú ý hai nội dung:

Thứ nhất, Điều 260 BLHS năm 2015 quy định hậu quả thiệt hại về tài sản tính riêng, không gộp chung với thiệt hại về tính mạng, sức khỏe khi xác định tình tiết định tội và định khung hình phạt.

Điều 260 BLHS năm 2015 đã pháp điển hóa nội dung cơ bản tinh thần Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 (Thông tư liên tịch số 09/2013) của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XIX của BLHS về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông. Theo đó, hậu quả tội phạm được định lượng cụ thể, rõ ràng. Tuy nhiên, nghiên cứu kỹ điều luật chúng tôi thấy có

một số điểm thay đổi so với trước đây. Nếu như tại BLHS năm 1999 và tại Thông tư liên tịch số 09/2013, hướng dẫn thiệt hại về tài sản trong một số trường hợp được tính gộp với thiệt hại về sức khỏe, tính mạng để xác định hậu quả thì tại BLHS năm 2015, hậu quả thiệt hại về tài sản tính riêng không gộp chung với thiệt hại về tính mạng, sức khỏe khi xác định tình tiết định tội và định khung hình phạt. Ví dụ:

- Trường hợp vi phạm quy định về giao thông đường bộ, gây tổn hại cho sức khỏe của một người với tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% và còn gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng đến dưới 70 triệu đồng được coi là gây hậu quả nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999. Tuy nhiên, với trường hợp như trên, do thiệt hại về tài sản, tính mạng và sức khỏe tách riêng nên đối chiếu với khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015, trường hợp này người thực hiện hành vi không phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Trường hợp vi phạm quy định về giao thông đường bộ, gây tổn hại cho sức khỏe của một hoặc hai người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến dưới 61% và còn gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng đến dưới 70 triệu đồng được coi là gây hậu quả rất nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999. Tuy nhiên, với trường hợp như trên, do thiệt hại về tài sản, tính mạng và sức khỏe tách riêng nên đối chiếu với khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015, trường hợp này người thực hiện hành vi

không phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Trường hợp vi phạm quy định về giao thông đường bộ, làm chết một người và còn gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 500 triệu đồng đến dưới một tỷ năm trăm triệu đồng được coi là gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 202 BLHS năm 1999. Tuy nhiên, với trường hợp như trên, do thiệt hại về tài sản và tính mạng, sức khỏe tách riêng nên người thực hiện hành vi chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm đ và điểm g khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015.

Quy định như trên thuận lợi hơn trong việc hiểu và áp dụng trong thực tiễn, loại trừ việc hiểu, áp dụng pháp luật khác nhau; do đó, quá trình áp dụng vào thực tiễn cần lưu ý:

- Không tính gộp hậu quả thiệt hại về tài sản với thiệt hại về tính mạng, sức khỏe để xác định tình tiết định tội, định khung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử. Các trường hợp áp dụng Thông tư liên tịch số 09/2013, tính gộp hậu quả thiệt hại về tài sản với thiệt hại về tính mạng, sức khỏe làm tình tiết định tội để khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử cần phải áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị can, bị cáo, nếu thuộc trường hợp không cấu thành tội phạm theo Điều 260 BLHS năm 2015 thì phải được đình chỉ, nếu vụ án đã được xét xử thì phải tiến hành rà soát để miễn hình phạt cho người bị kết án. Đối với những trường hợp áp dụng quy định mới mà hành vi của bị can, bị cáo thuộc khung hình phạt nhẹ hơn thì phải áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo khi quyết định hình phạt theo tinh thần

quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015.

- Trường hợp nếu chỉ có hậu quả thiệt hại về tài sản thì khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử khi thiệt hại về tài sản từ 100 triệu đồng trở lên.

Thứ hai, không xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích mà tổn hại sức khỏe dưới 61%

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015 đã có một số thay đổi so với Điều 260 BLHS năm 2015, cụ thể: Theo khoản 4 Điều 260 BLHS năm 2015 và quy định tại Điều 202 BLHS năm 1999, người vi phạm quy định về giao thông đường bộ gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 31% đến 60% thì phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, tại mục 72 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015 trong phần sửa đổi Điều 260 quy định:

“b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%”.

Như vậy, kể từ ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015 công bố (ngày 03/7/2017), áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội, không xử lý hình sự đối với hành vi tham gia giao thông vi phạm quy định về an toàn giao

thông đường bộ, gây thương tích cho một người mà tỷ lệ thương tật dưới 61% hoặc gây thương tích cho nhiều người mà tổng tỷ lệ thương tật dưới 61%.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015 đã bỏ khoản 4 Điều 260 BLHS năm 2015, theo đó, điều luật mới chỉ có 5 khoản chứ không phải 06 khoản như ban đầu. Khoản 5 của điều luật được chuyển thành khoản 4.

2.4. Mặt chủ quan của tội phạm

Người phạm tội vi phạm các quy định về tham gia phương tiện giao thông đường bộ thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Có thể là lỗi vô ý vì quá tự tin hoặc vô ý do cầu thả. Nếu họ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nhưng với lỗi cố ý, gây hậu quả thì hành vi đó sẽ cấu thành tội danh khác chứ không phải tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo Điều 260 BLHS năm 2015.

2.5. Về tình tiết định khung

Ngoài việc áp dụng tình tiết định khung tăng nặng đối với người sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015 đã bổ sung tình tiết sử dụng chất ma túy là tình tiết định khung. Quy định như vậy xuất phát từ thực tiễn nhiều trường hợp lái xe do sử dụng chất ma túy, không làm chủ được bản thân, gây tai nạn thảm khốc. Tại Thông tư liên tịch số 09/2013 đã hướng dẫn việc sử dụng chất ma túy khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ được coi là thuộc trường hợp sử dụng các chất kích thích mạnh khác và phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999. Quy định tại Điều 260 BLHS năm

2015 đã pháp điển hóa hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 09/2013. Do đó, những trường hợp có lỗi trong quá trình tham gia giao thông đường bộ do sử dụng chất ma túy, gây hậu quả quy định phải chịu tình tiết định khung này.

2.6. Về hình phạt

Mức phạt tiền đối với người phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 từ 30 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Mức phạt tiền quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Như vậy, mức phạt tiền đã được nâng lên so với trước đây.

Mức hình phạt tù tại khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 là 1 năm đến 5 năm, mức hình phạt tù tại khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 là sáu tháng đến 5 năm. Như vậy, mức hình phạt tù tại Điều 260 BLHS năm 2015 nặng hơn so với BLHS năm 1999.

Khoản 4 Điều 260 BLHS năm 2015 bổ sung hình phạt tiền, mức hình phạt tù tại khoản 4 là 3 tháng đến 1 năm, mức hình phạt tù tại khoản 4 Điều 202 BLHS năm 1999 là 3 tháng đến hai năm.

Như vậy, tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 260 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có nhiều điểm mới, cơ bản khác phục được những bất cập, vướng mắc so với Điều 202 BLHS năm 1999, theo đó, phạm vi chủ thể tội phạm được mở rộng, bổ sung thêm hành vi khách quan và cụ thể hóa hậu quả tội phạm. Do đó, đòi hỏi các Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán phải nghiên cứu kỹ để tránh sai lầm trong quá trình áp dụng pháp luật. □